

Số: **155** /PGDĐT-GDMN
V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
GDMN năm học 2022-2023

An Dương, ngày 14 tháng 9 năm 2022

Kính gửi: Các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn huyện An Dương.

Căn cứ Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023; Công văn số 4216/BGDĐT-GDMN ngày 30/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2022-2023; Công văn số 2746/SGDĐT-GDMN ngày 31/8/2022 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2022-2023 của Sở GD&ĐT Hải phòng; Kế hoạch số 158/KH-UBND, ngày 09/9/2022 về công tác giáo dục và đào tạo năm học 2022-2023 của UBND huyện An Dương;

Căn cứ đặc điểm tình hình, yêu cầu phát triển GDMN huyện An Dương, Phòng GD&ĐT đề ra nhiệm vụ, chỉ tiêu và giải pháp thực hiện năm học 2022-2023 Giáo dục mầm non huyện An Dương như sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Triển khai có hiệu quả các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về thực hiện chế độ, chính sách GDMN; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 18/02/2019 của UBND thành phố về phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025; Thực hiện sáng tạo, hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành chào mừng kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam.

Thực hiện chủ đề năm học của ngành giáo dục thành phố Hải Phòng “*Đoàn kết, nỗ lực vượt khó khăn, đổi mới sáng tạo, củng cố, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục đào tạo*”; Chủ đề năm học của giáo dục huyện An Dương “*Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học, kiên trì mục tiêu chất lượng, đột phá nâng cao chỉ số giáo dục*”

Tổ chức nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ đảm bảo tuyệt đối an toàn, đáp ứng chương trình GDMN trong bối cảnh dịch bệnh. Nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; Thực hiện công tác kiểm tra cơ sở GDMN có yếu tố nước ngoài. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN. Bổ sung cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế. Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo. Bổ sung đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số



lượng, đảm bảo về chất lượng, từng bước chuẩn hóa trình độ cao đẳng sư phạm cho giáo viên mầm non theo Luật giáo dục 2019, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới; thí điểm ứng dụng Steam trong GDMN; bổ sung kho học liệu số; tăng cường các điều kiện thực hiện phát triển Chương trình GDMN; tiếp tục triển khai hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” lồng ghép thực hiện chủ đề năm học của GDMN “*Xây dựng trường mầm non xanh, an toàn, thân thiện*”. Thực hiện giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật trong các cơ sở GDMN, đảm bảo quyền trẻ em. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ chính sách về GDMN
- Kịp thời ban hành các văn bản triển khai thực hiện chỉ đạo chuyên môn.
- 100% các trường mầm non công lập thực hiện tốt công tác tham mưu với chính quyền địa phương phấn đấu 100% số cơ sở nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập được cấp phép thành lập đảm bảo đúng quy chế. Kiên quyết đình chỉ, giải thể các cơ sở không đủ điều kiện, không đảm bảo an toàn cho trẻ (kể cả các cơ sở đã được cấp phép).

b. Giải pháp thực hiện

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 về Quy định một số mức hỗ trợ thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên bảo đảm dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của các cơ sở GDMN, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm giải trình về những vấn đề liên quan đến GDMN theo phân cấp quản lý.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát công tác quản lý nhà nước về GDMN của địa phương, nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra nội bộ của các cơ sở giáo dục mầm non; Tăng cường giám sát nề nếp thực hiện quy chế công khai đối với các cơ sở giáo dục (thực hiện theo Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020; Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017; Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD &ĐT).

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở GDMN ngoài công lập phát triển và hoạt động theo quy định. Giám sát chặt chẽ quy trình hình thành cơ sở mầm non tư

thực, không nhận trẻ khi chưa có quyết định thành lập. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát liên ngành đối với các cơ sở mầm non tư thục; Nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng, tư vấn hỗ trợ chuyên môn nghiệp vụ. Thực hiện hiệu quả mô hình trường mầm non công lập quản lý giám sát, tư vấn về chuyên môn các nhóm lớp độc lập tư thục trên địa bàn.

2. Rà soát, sắp xếp hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất cho các cơ sở GDMN

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Nhà trẻ: Huy động đạt 35% trở lên (dân số độ tuổi từ 3 đến 36 tháng tuổi);
Mẫu giáo: Huy động đạt 97% trở lên (dân số độ tuổi từ 37 đến 72 tháng tuổi), riêng trẻ 5 tuổi đến trường đạt 100% (theo bảng phụ lục giao chỉ tiêu đính kèm tại Kế hoạch số 158/KH- UBND, ngày 09/9/2022 về công tác giáo dục và đào tạo năm học 2022-2023 của UBND huyện An Dương).

- Xây dựng đủ phòng học an toàn, mở rộng các phòng giáo dục chức năng, đảm bảo đủ diện tích sân chơi, bếp ăn đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDMN.

- 100% các lớp có máy vi tính, ứng dụng CNTT vào tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ trong trường mầm non với hình thức phù hợp. Có 97% trở lên số nhóm, lớp có đủ thiết bị đồ dùng, đồ chơi theo danh mục quy định tại Thông tư số 02; 34/2013/TT-BGD&ĐT (văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGD&ĐT ngày 23/3/2015) và Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND thành phố; Sân chơi đảm bảo có 45% số lượng đồ chơi trở lên theo quy định trong danh mục đồ chơi ngoài trời tại Thông tư số 32/2012/TT-BGD&ĐT, ngày 14/9/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (theo bảng phụ lục giao chỉ tiêu đính kèm tại Kế hoạch số 158/KH- UBND, ngày 09/9/2022 về công tác giáo dục và đào tạo năm học 2022-2023 của UBND huyện An Dương); 80% bếp ăn được xây dựng và sử dụng đúng quy chuẩn bếp 1 chiều; 77% nhà vệ sinh đạt chuẩn; 100% các cơ sở GDMN có đủ đồ dùng thiết bị, công trình vệ sinh đảm bảo an toàn, phù hợp với trẻ và công trình vệ sinh riêng cho đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên; 100% các trường mầm non kết nối internet và sử dụng phần mềm hỗ trợ công tác quản lý.

b. Giải pháp thực hiện

- Thực hiện Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 11/3/2022 của UBND thành phố về triển khai thực hiện sắp xếp, kiện toàn bộ máy các sở, ngành; phòng chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân quận huyện; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố theo quy định của Chính Phủ. Tham mưu phương án sắp xếp mạng lưới trường lớp mầm non ít nhất 01 trường mầm non công lập/xã, phường, thị trấn; đảm bảo theo quy định Thông tư số 13/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT về Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ

sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Sáp nhập đảm bảo không quá 20 nhóm lớp/trường.

- Tranh thủ nguồn vốn đầu tư công, đầu tư Chương trình nông thôn mới kiểu mẫu, nguồn thu hợp pháp của các tổ chức, cá nhân để thực hiện Đề án “Bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”.

- Thực hiện thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non, đầu tư trang thiết bị dạy học hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; bổ sung các tài liệu, học liệu, thiết bị chăm sóc giáo dục trẻ, các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý và tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Làm tốt công tác điều tra trẻ trên địa bàn, xây dựng kế hoạch tuyển sinh phù hợp với quy mô, năng lực, điều kiện cơ sở vật chất của từng đơn vị.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; đẩy mạnh xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia và công tác kiểm định chất lượng GDMN.

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày và hoàn thành chương trình GDMN.

- Duy trì 16/16 đơn vị xã/thị trấn đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi. Chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, CSVC để tiến tới thực hiện PCGDMN cho trẻ em mẫu giáo.

- 100% số trường mầm non công lập hoàn thành tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục; 82% số trường được đánh giá ngoài đạt chuẩn cấp độ 1 trở lên; Toàn huyện phấn đấu xây dựng 02 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục triển khai Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TU theo quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020, các cơ sở giáo dục mầm non tiếp tục rà soát bổ sung điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ đảm bảo nâng cao chất lượng PCGDMNTENT.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ trẻ em và giáo viên theo quy định. Cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, hồ sơ, khai thác dữ liệu PCGDMNTENT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc việc tự kiểm tra, kiểm tra công nhận kết quả PCGDMNTENT.

- Tăng cường công tác kiểm tra tư vấn đối với những cơ sở giáo dục của xã về đích nông thôn kiểu mẫu năm 2022. Thực hiện công tác rà soát, kiểm tra công nhận lại trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT.

4. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

4.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong bối cảnh dịch bệnh

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% cơ sở GDMN đạt tiêu chuẩn an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích.
 - Không để xảy ra tình trạng dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường trường học, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non.

b. Giải pháp thực hiện

- Nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12 /2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thực hành áp dụng các quy định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy định tại Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngay từ đầu năm học, báo cáo danh sách cơ sở giáo dục mầm non đạt tiêu chuẩn trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích vào cuối năm học tới cơ quan quản lý cấp trên.

- Kiểm soát tốt việc cung ứng thực phẩm an toàn trong bếp ăn bán trú, ký hợp đồng cung cấp thực phẩm chặt chẽ đảm bảo pháp lý, duy trì nề nếp quy trình giao nhận thực phẩm tay ba với sự giám sát của đại diện phụ huynh hoặc thành viên ban thanh tra nhân dân nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc việc ký xác nhận hàng ngày giữa giáo viên và phụ huynh về tình trạng sức khỏe của trẻ khi đón - trả trẻ.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, sắp xếp nội vụ phòng lớp để kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục, đặc biệt là các điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy trong các cơ sở độc lập tư thực.

- Xử lý nghiêm theo pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

4.2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng

a. Chỉ tiêu phần đầu

- 100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.
- Trên 98 % trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi .
- Giảm 1,2 % tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi so với đầu năm học và không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.
- 100% số bếp ăn đảm bảo các điều kiện về nguồn nước sạch, sắp xếp sử dụng đảm bảo quy trình bếp 1 chiều, đủ đồ dùng, có đủ phương tiện phục vụ việc tổ chức **ăn bán trú cho trẻ, có ký kết hợp đồng cung cấp thực phẩm đảm bảo VSATTP, thực hiện lưu mẫu thức ăn đúng quy trình và bảo quản tốt.**
- Chế độ ăn cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo khuyến nghị quy định trong Chương trình GDMN (*theo bảng phụ lục giao chỉ tiêu đính kèm tại Kế hoạch số 158/KH- UBND, ngày 09/9/2022 về công tác giáo dục và đào tạo năm học 2022-2023 của UBND huyện An Dương*).

b. Giải pháp thực hiện

- Thực hiện Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố, tuyên truyền tới phụ huynh nâng mức tiền ăn cho trẻ.
- Quản lý chặt chẽ khẩu phần ăn của trẻ thông qua việc tăng cường hoạt động giám sát của Ban đại diện cha mẹ học sinh, công khai thực đơn – tài chính bữa ăn hàng ngày. Thực hiện ký kết hợp đồng với các đơn vị cung cấp thực phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Thực hiện nghiêm các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn tại các cơ sở GDMN. Chú trọng việc giám sát hàng ngày, thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn theo hướng dẫn của Bộ y tế.
- Lựa chọn trường mầm non Đồng Thái, An Đồng 2, Tân Tiến thực hiện mô hình điểm “Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong các cơ sở giáo dục mầm non”. Khuyến khích các đơn vị có đủ điều kiện triển khai áp dụng.
- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế tại địa phương tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho cán bộ quản lý và nhân viên nuôi dưỡng, tổ chức kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng. Xây dựng kế hoạch phục hồi dinh dưỡng để giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, không chế tỷ lệ thừa cân, béo phì. Thực hiện đầy đủ các quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

4.3. Chất lượng giáo dục trẻ; thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn II

a. Chỉ tiêu phần đầu

- Đảm bảo 100% các trường và nhóm lớp mầm non trên địa bàn huyện thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN và tổ chức học 2 buổi/ngày. Linh hoạt hoàn thành chương trình giáo dục theo năm học.

- Lựa chọn trường mầm non An Dương thực hiện mô hình điểm về áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN và quan sát trẻ theo quá trình; Lựa chọn trường mầm non Lê Lợi thực hiện mô hình về “Trường học xanh, an toàn, thân thiện”.

- 100% các cơ sở GDMN triển khai thực hiện linh hoạt, hiệu quả giải pháp sáng tạo “Đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ trong trường mầm non”. Lựa chọn trường mầm non An Dương, Lê Lợi, Lê Thiện thực hiện mô hình điểm giải pháp sáng tạo.

- 100% các cơ sở GDMN đăng ký, tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động với tính chất là giải pháp sáng tạo nhằm nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN tại đơn vị.

- Đảm bảo ít nhất 80% trường mầm non triển khai tiếp cận chương trình “Tôi yêu Việt Nam”.

- Thực hiện hiệu quả các chuyên đề, dự án thí điểm của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT.

- 75% trẻ mầm non khuyết tật được học hòa nhập.

- 25 % trẻ mẫu giáo được làm quen với Tiếng Anh trong các cơ sở GDMN (đối với các cơ sở có đầy đủ các điều kiện cơ sở vật chất để tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với Tiếng Anh theo quy định).

- 100% trẻ được theo dõi, đánh giá sự phát triển theo quy định của từng độ tuổi. Trong đó, trẻ phát triển đạt từ 98% trở lên, còn lại là cần cố gắng, không có trẻ không đạt yêu cầu (theo bảng phụ lục giao chỉ tiêu đính kèm tại Kế hoạch số 158/KH- UBND, ngày 09/9/2022 về công tác giáo dục và đào tạo năm học 2022-2023 của UBND huyện An Dương). Tỷ lệ chuyên cần đạt từ 90% trở lên.

b. Giải pháp thực hiện

- Chuẩn bị các điều kiện triển khai thí điểm ứng dụng Steam trong GDMN, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ. Các cơ sở GDMN chủ động xây dựng các phương án triển khai thực hiện chương trình GDMN theo năm học và tình huống khi có dịch bùng phát.

- Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn với tính chất là giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN hiện hành.

- Tiếp tục tìm kiếm, khai thác sử dụng tư liệu giáo dục trên mạng internet hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng tăng cường khám phá, thực hành trải nghiệm, tạo cơ hội cho trẻ được chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực bản thân, rèn luyện kỹ năng xã hội, khả năng tự phục vụ.

- Thực hiện Kế hoạch 626/KH-BGDĐT ngày 30/6/2021 của Bộ GD&ĐT về chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021-2025, tiếp tục triển khai các tiêu chí của chuyên đề, xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm "học thông qua vui chơi, trải nghiệm" gắn với chủ đề năm học "*Xây dựng trường mầm non xanh, an toàn, thân thiện*". Tổ chức sơ kết 02 năm thực hiện chủ đề năm học.

- Triển khai thí điểm Chương trình Giáo dục mầm non mới theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của ban chất lượng GDMN các cấp hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN.

- Tiếp tục duy trì, phát huy vai trò mô hình điểm về giáo dục an toàn giao thông cấp thành phố tại trường mầm non mầm non Đồng Thái. Các trường mầm non thực hiện triển khai tiếp cận chương trình "Tôi yêu Việt Nam".

- Tiếp cận thực hiện "Quan sát trẻ theo quá trình trong các cơ sở GDMN". Khuyến khích các đơn vị triển khai thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về "Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025" trong các cơ sở GDMN. Cùng cố chuyên đề "Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non" đảm bảo thiết thực hiệu quả. Thiết kế môi trường hoạt động vận động ngoài trời, đầu tư trang thiết bị vận động trong lớp học, đáp ứng nhu cầu vận động thô và vận động tinh của trẻ.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án "Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2019-2025". Thực hiện kế hoạch phối hợp chăm sóc giáo dục trẻ giữa gia đình - nhà trường - cộng đồng ngay từ đầu năm học, thu hút phụ huynh tham gia trực tiếp các hoạt động phối hợp của nhà trường. Lựa chọn trường mầm non Quốc Tuấn thực hiện mô hình điểm "Tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ cha mẹ, hướng dẫn cha mẹ phối hợp chăm sóc, giáo dục trẻ"; Lựa chọn trường mầm non Đặng Cương thực hiện mô hình điểm "Phối hợp với các Ban ngành đoàn thể, phụ huynh học sinh tổ chức hoạt động cho trẻ đi tham quan ngoài nhà trường (danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, văn hóa, công trình của địa phương), tổ chức ngày hội, ngày lễ; Lựa chọn trường mầm non Nam Sơn thực hiện mô hình điểm dịch vụ giáo dục "Tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với Tiếng Anh".

- Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh kịp thời phát hiện trẻ chậm phát triển. Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho trẻ khuyết tật đang học hòa nhập trong trường mầm non. Nâng cao nhận thức về giáo dục hòa nhập cho đội ngũ cán bộ, giáo viên; công tác quản lý giáo dục hòa nhập trong các cơ sở GDMN.

- Triển khai Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, Quyết định số 2272/QĐ-BGDĐT ngày 17/8/2022 của Bộ GD&ĐT phê duyệt danh mục tài liệu làm quen với Tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo sử dụng trong các cơ sở GDMN ở những cơ sở GDMN có đủ điều kiện. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá đảm bảo hiệu quả cho trẻ làm quen với Tiếng Anh.

5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Đủ số cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của Điều lệ trường mầm non.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn (trường công lập), trong đó trên chuẩn đạt 88% trở lên (Đại học, thạc sĩ); giáo viên dạy lớp 5 tuổi đạt trên chuẩn 100%. Đối với GDMN ngoài công lập đạt 60% trở lên cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn (*theo bảng phụ lục giao chỉ tiêu đính kèm tại Kế hoạch số 158/KH- UBND, ngày 09/9/2022 về công tác giáo dục và đào tạo năm học 2022-2023 của UBND huyện An Dương*).

- 100% CBQL, giáo viên và nhân viên đạt chuẩn tin học; xây dựng và sử dụng hiệu quả nền tảng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, truyền thông, tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên các cơ sở GDMN không vi phạm quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trong trường học.

- 100% trường thực hiện nghiêm túc việc đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b. Giải pháp thực hiện

- Thực hiện đúng lộ trình xét tuyển giáo viên hợp đồng lao động trong các cơ sở GDMN theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về chính sách đối với nhân viên trong các cơ sở GDMN.

- Phát huy vai trò tư vấn thúc đẩy chuyên môn của Ban chất lượng GDMN các cấp. Tích cực triển khai công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tay nghề cho đội ngũ CBGVNV bằng nhiều hình thức.

- Thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Quán triệt thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế làm việc và quy tắc ứng xử của cơ sở GDMN tới tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; thực hiện nghiêm túc việc đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định.

- Từng bước chuẩn hóa trình độ cao đẳng cho giáo viên mầm non theo Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 03/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng internet. Tập trung nguồn lực bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình thương yêu và trách nhiệm bảo vệ trẻ. Làm tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ chính sách tạo động lực, điều kiện để đội ngũ gắn bó với nghề.

- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho CBGV triển khai thí điểm ứng dụng Steam trong GDMN. Tổ chức tham quan học tập tại các cơ sở GDMN xây dựng mô hình điểm.

6. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% các cơ sở GDMN thu hút các bậc cha mẹ và cộng đồng tham gia vào quá trình chăm sóc giáo dục trẻ.

- Thực hiện có hiệu quả các dự án của tổ chức quốc tế đang triển khai tại các cơ sở GDMN trên địa bàn huyện. Khuyến khích phát triển các cơ sở GDMN có yếu tố nước ngoài.

- 100% các trường mầm non có yếu tố nước ngoài được kiểm tra, đánh giá.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025; Nghị quyết 07/2013/NQ-HĐND của HĐND thành phố, Quyết định 503/QĐ-UBND của UBND thành phố, huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư cho phát triển GDMN; kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng trường lớp mầm non ngoài công lập, đặc biệt ở các khu đông dân cư, khu công nghiệp.

- Triển khai Đề án chiến lược hợp tác quốc tế khi được Chính phủ phê duyệt, thực hiện Nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 Quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục. rà soát, đánh giá các cơ sở giáo dục mầm non có yếu tố nước ngoài.

- Tích cực tuyên truyền các bậc phụ huynh tham gia vào các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Công tác vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ đúng quy trình, đúng đối tượng, đảm bảo công khai minh bạch, tạo lòng tin đối với phụ huynh và cộng đồng xã hội.

- Khuyến khích hợp tác giao lưu chia sẻ, học tập kinh nghiệm về quản lý, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục mầm non giữa các cơ sở GDMN thành phố với các cơ sở GDMN trong khu vực và quốc tế. Các cơ sở GDMN tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới một cách linh hoạt, phù hợp.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

a. Chỉ tiêu phân đấu

- 100% trường mầm non đạt chuẩn quốc gia đầu tư hệ thống phòng họp, hội thảo trực tuyến để nâng cao hiệu quả quản lý, bồi dưỡng chuyên môn.

- Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong GDMN, ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành, tuyển sinh, chăm sóc giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu phổ cập giáo dục-xóa mù.

- 100% trường chủ động bồi dưỡng kiến thức tin học, ứng dụng các phần mềm vào quản lý, tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, giáo dục.

- Bổ sung kho học liệu giáo dục dùng chung cho GDMN cấp huyện, thành phố.

- Chế độ thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất được xử lý nhanh, kịp thời, đảm bảo chất lượng hiệu quả công việc.

b. Giải pháp thực hiện

- Phát huy hiệu quả hoạt động của nhóm zalo “CSDL & eNetViet” hỗ trợ kỹ thuật sử dụng phần mềm PCGD-XMC và phần mềm cơ sở dữ liệu ngành trong quá trình trao đổi nghiệp vụ, cập nhật, rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa dữ liệu. Chủ động thực hiện phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành trong giáo dục mầm non.

- Khai thác triệt để, hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị, xây dựng thư viện điện tử; trang Fanpage, facebook, nhóm zalo để thực hiện công tác truyền thông cho phụ huynh về kiến thức, kỹ năng vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN tại gia đình.

- Tăng cường sử dụng các phần mềm để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy, sang hồ sơ điện tử. Triển khai các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động (lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi) của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý.

- Tiếp tục bổ sung kho tài liệu, học liệu hướng dẫn các bậc cha mẹ thông qua video hỗ trợ việc chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình để thực hiện Chương trình trong khi xảy ra có dịch bệnh.

- Cập nhật, cung cấp, trao đổi thông tin thường xuyên, kịp thời. Có giải pháp cập nhật dư luận xã hội để kịp thời chấn chỉnh, có biện pháp xử lý triệt để, hiệu quả, không để sự cố xảy ra ngoài ý muốn.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Công tác truyền thông được đẩy mạnh. Đảm bảo ít nhất có 03 tin bài/học kỳ/cơ sở GDMN được tuyên truyền trên phương tiện thông tin của đơn vị đối với hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ GD&ĐT và của thành phố về đổi mới và phát triển GDMN được đẩy mạnh; Đảm bảo có ít nhất có 04 tin bài/tháng/cơ sở GDMN được tuyên truyền trên phương tiện thông tin của đơn vị đối với hoạt động tuyên truyền chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và một số hoạt động khác của đơn vị.

- 100% các trường mầm non xây dựng và vận hành trang Website, đưa các tin bài của đơn vị.

- Các bậc phụ huynh được phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả và phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng đặc biệt trong thời gian trẻ phải tạm dừng đến trường do dịch bệnh, thiên tai.

b. Giải pháp thực hiện

- Tích cực đăng bài trên trang Website về các Nghị quyết liên quan đến GDMN của huyện, thành phố, chuyên đề về GDMN, kịp thời thông tin, truyền thông về việc thực hiện chính sách pháp luật, hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục của cơ sở GDMN.

- Tiếp tục duy trì việc phối hợp với Ban văn hóa xã hội - Đài phát thanh và truyền hình Hải Phòng xây dựng các phóng sự tuyên truyền về tình hình triển khai các chính sách phát triển GDMN, việc phát triển mạng lưới quy mô trường lớp, chính sách về GDMN, công tác xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, gương người tốt việc tốt...

- Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN. Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác truyền thông theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học với nhiều hình thức đa dạng.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG

Tháng/năm	Nội dung trọng tâm	
8/2022	1	Tham dự tập huấn bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT: - Công tác xã hội hóa giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non. - Giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến giáo dục mầm non. - Hướng dẫn quản lý hoạt động hỗ trợ trong trường mầm non.

Tháng/ năm	Nội dung trọng tâm	
		<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật trong các cơ sở giáo dục mầm non. - Chuyển đổi số trong giáo dục mầm non. - Phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm; Nâng cao chất lượng công tác lập kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ. - Xây dựng khẩu phần, thực đơn bữa ăn bán trú của trẻ tại trường mầm non. Xây dựng kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì cho trẻ trong trường mầm non.
	2	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ CBGVNV của trường mầm non và các cơ sở lớp MNĐL trên địa bàn huyện.
	3	Kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ trường mầm non Hồng Thái, An Hòa thực hiện công tác Kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường mầm non chuẩn quốc gia mức độ 1.
	4	Kiểm tra: công tác tuyển sinh, tình hình huy động trẻ, công tác chuẩn bị cho năm học mới tại một số cơ sở giáo dục mầm non.
	5	Kiểm tra điều kiện cấp phép thành lập cơ sở lớp mầm non độc lập trên địa bàn huyện.
	6	Tổ chức hội nghị tổng kết năm học 2021-2022 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2022-2023.
	7	Dự thảo các văn bản hướng dẫn triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023
9/2022	1	<p>Ban hành văn bản hướng dẫn triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2022-2023; - Kế hoạch chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” năm học 2022-2023; - Kế hoạch chương trình “Tôi yêu Việt Nam” năm học 2022-2023; - Kế hoạch giải pháp sáng tạo “Thực hiện chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ trong trường mầm non”; - Tiêu chí đánh giá “Trường mầm non xanh, an toàn, thân thiện”; - Tiêu chí thi đua năm học; Chỉ tiêu đánh giá công tác huy động trẻ, cơ sở vật chất, đội ngũ, chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.
	2	<p>Hướng dẫn, dự rút kinh nghiệm các cơ sở GDMN tổ chức hoạt động CSGD trẻ theo quy chế chuyên môn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức "Ngày hội đến trường của bé"; “Bé vui Tết Trung thu”; - Tổ chức cân - đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho trẻ lần 1 (hoàn thành trước ngày 19/9); - Tổ chức khám sức khỏe cho trẻ (trong tháng 9); - Tổ chức khám sức khỏe CBGVN.

Tháng/ năm	Nội dung trọng tâm	
	3	Cung cấp đường link truy cập kho học liệu dùng chung của GDMN thành phố cho các đơn vị.
	4	Kiện toàn Ban chất lượng GDMN huyện giai đoạn 2022-2025.
	5	Đăng ký kế hoạch xây dựng trường mầm non đạt Chuẩn quốc gia và Kiểm định chất lượng giáo dục trong năm học 2022-2023; Báo cáo công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ (<i>gửi qua hòm thư tổ mầm non và văn bản; Hoàn thành trước ngày 26/9</i>).
		Tổng hợp số liệu thống kê phổ cập GDMNT5T; Thống kê định kỳ đầu
	6	năm học (<i>gửi qua hòm thư tổ mầm non và văn bản; Hoàn thành trước ngày 28/9</i>).
	7	Nhập và gửi cơ sở dữ liệu ngành (<i>hoàn thành trước ngày 19/9</i>).
	8	Phối hợp chỉ đạo các trường tổ chức Hội nghị cán bộ viên chức, người lao động năm học 2022-2023.
	9	Kiểm tra công tác quản lý và chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ tại một số cơ sở giáo dục mầm non.
	10	Truyền thông về GDMN.
	11	Phối hợp kiểm tra công nhận kết quả phổ cập GDMNTE5T.
10/2022	1	Tham gia dự tập huấn, bồi dưỡng áp dụng phương pháp STEAM nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục trẻ.
	2	Tur vấn, góp ý kế hoạch tổ chức hoạt động chuyên môn với tính chất là giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN (<i>các trường mầm non gửi kế hoạch về Tổ mầm non, phòng GD&ĐT trước ngày 14/10/2022</i>).
		Tham quan kiến tập nội dung: Tổ chức thực hiện dịch vụ giáo dục “Cho trẻ mẫu giáo làm quen với Tiếng Anh”
	3	Kiểm tra chuyên đề nhiều nội dung tại một số cơ sở GDMN; Kiểm tra công tác PCGDMNCTE5T.
	4	Truyền thông về GDMN
	1	Tổ chức các hoạt động thi đua kỷ niệm 40 năm “Ngày Nhà giáo Việt Nam” .
11/2022	2	Tham quan kiến tập nội dung: Tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ cha mẹ, hướng dẫn cha mẹ phối hợp chăm sóc, giáo dục trẻ.
	3	Kiểm tra chuyên đề nhiều nội dung tại một số cơ sở GDMN.
	4	Truyền thông về GDMN.

Tháng/ năm	Nội dung trọng tâm	
	1	<p>Hướng dẫn, dự rút kinh nghiệm các cơ sở GDMN tổ chức hoạt động CSGD trẻ theo quy chế chuyên môn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cân - đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng của trẻ lần 2 (hoàn thành trước ngày 8/12); - Tổ chức sân chơi với các hoạt động, trò chơi phát triển vận động cho trẻ (thực hiện Đề án "Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025").
12/2022	2	Phối hợp tổ chức hội thảo giới thiệu mô hình điểm chương trình "Tôi yêu Việt Nam".
	3	Kiểm tra chuyên ngành; Kiểm tra công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học; Kiểm tra công tác phòng chống rét và dịch bệnh tại một số cơ sở GDMN.
	4	Tổng hợp báo cáo kết quả và thống kê số liệu thực hiện nhiệm vụ học kỳ I (các trường mầm non gửi báo cáo và số liệu thống kê giáo dục mầm non định kỳ về Tổ mầm non phòng GD&ĐT trước ngày 10/12); Nhập và gửi cơ sở dữ liệu ngành (Hoàn thành trước ngày 8/12).
	5	Công khai thông tin về cơ sở GDMN ngoài công lập (các trường mầm non gửi biểu công khai thông tin về Tổ mầm non phòng GD&ĐT trước ngày 10/12)
	6	Truyền thông về GDMN.
01/2023	1	<ul style="list-style-type: none"> - Tham quan kiến tập một số nội dung: + Xây dựng bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong các cơ sở giáo dục mầm non"; + Phối hợp với các Ban ngành đoàn thể, phụ huynh học sinh tổ chức hoạt động cho trẻ đi tham quan ngoài nhà trường, tổ chức ngày hội, ngày lễ.
	2	Tổ chức hội nghị sơ kết học kỳ 1
	3	Hưởng ứng "Tết trồng cây" phủ xanh bóng mát, cải tạo cảnh quan môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp trong các cơ sở GDMN
	4	Kiểm tra chuyên ngành; Kiểm tra công tác an toàn, nề nếp các hoạt động trước và sau Tết Nguyên đán trong các cơ sở GDMN.
02/2023	1	Phối hợp kiểm tra các trường mầm non đăng ký xây dựng trường chuẩn Quốc gia và đề nghị đánh giá ngoài công nhận kiểm định chất lượng giáo dục theo kế hoạch.
	2	Họp Ban chất lượng GDMN huyện.
	3	Kiểm tra công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học tại một số cơ sở GDMN.

Tháng/ năm	Nội dung trọng tâm	
3/2023	1	<ul style="list-style-type: none"> - Tham quan kiến tập một số nội dung: + Ứng dụng phương pháp GDMN tiên tiến; + Mô hình trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện; + Quan sát trẻ theo quá trình; - Tổ chức Hội thảo chuyên đề “Thực hiện chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ trong trường mầm non”.
	2	Thẩm định, đánh giá sáng kiến của CBGVNV cấp cơ sở.
	3	Kiểm tra công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học tại một số cơ sở GDMN.
	4	Truyền thông về GDMN.
4/2023	1	Kiểm tra chuyên ngành; Kiểm tra công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học tại một số cơ sở GDMN; công tác phòng chống dịch bệnh mùa hè.
	2	Thu thập các tài liệu (hình ảnh, giáo án, bài viết, sáng kiến,...) về triển khai thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” báo cáo Bộ GD&ĐT.
	3	Truyền thông về GDMN.
5/2023	1	<p>Hướng dẫn, dự rút kinh nghiệm các cơ sở GDMN tổ chức hoạt động CSGD trẻ theo quy chế chuyên môn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cân-đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng của trẻ lần 3 (<i>hoàn thành trước 10/5</i>); - Tổng hợp đánh giá sự phát triển của trẻ cuối năm học; - Tổ chức Liên hoan Bé khỏe ngoan; - Tổ chức Lễ ra trường cho các bé mẫu giáo 5 tuổi và Tết thiếu nhi 1-6; - Kiểm tra, đánh giá kết quả xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; - Đánh giá chuẩn nghề nghiệp đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và giáo viên.
	2	Tổng hợp báo cáo kết quả và thống kê số liệu cuối năm học (<i>các trường mầm non gửi báo cáo và số liệu thống kê về Tổ mầm non Phòng GD&ĐT trước ngày 10/5</i>); Nhập và gửi cơ sở dữ liệu ngành (<i>hoàn thành trước ngày 8/5</i>).
	3	Truyền thông về GDMN.
6+7 /2023	1	Xét duyệt danh hiệu thi đua các tập thể và cá nhân.
	2	Truyền thông về GDMN.
	3	Tổng hợp nhu cầu, xây dựng kế hoạch và chuẩn bị nội dung bồi dưỡng chuyên môn năm học 2023-2024.
	4	Kiểm tra hoạt động hè và công tác tuyển sinh của một số cơ sở GDMN.

Tháng/ năm	Nội dung trọng tâm	
5		Thu thập, thẩm định và lựa chọn tài liệu bổ sung vào kho học liệu dùng chung của GDMN huyện, thành phố . (các cơ sở giáo dục mầm non gửi học liệu về Tổ mầm non Phòng GD&ĐT trước ngày 15/6).
6		Tham dự lớp bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch của Sở GD&ĐT, Bộ GD&ĐT.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2022-2023 và đặc điểm tình hình của địa phương. Đề nghị các cơ sở giáo dục mầm non xây dựng kế hoạch cụ thể đối với đơn vị và chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm học. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, nếu có khó khăn, vướng mắc cần phản ánh về Phòng Giáo dục và Đào tạo để được giải đáp và kịp thời chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Như kính gửi;
- Lưu VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Thị Huyền